Sign In

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Số: 114/2005/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại".

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chủ tịch Uỷ ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI CƠ QUAN THÔNG BÁO VÀ ĐIỂM HỎI ĐÁP CỦA VIỆT NAM VỀ HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 114/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định tổ chức, hoạt động và cơ chế phối hợp của mạng lưới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (sau đây gọi tắt là mạng lưới TBT Việt Nam) nhằm thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ của Việt Nam về thông báo và hỏi đáp các vấn đề liên quan đến việc thực thi Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (sau đây gọi tắt là Hiệp định TBT) của Tổ chức Thương mại thế giới (sau đây gọi tắt là WTO) khi Việt Nam chính thức là thành viên của tổ chức này.

Điều 2. Nghĩa vụ về minh bạch hóa theo yêu cầu của Hiệp định TBT

Những nghĩa vụ minh bạch hóa theo yêu cầu của Hiệp định TBT mà Việt Nam cam kết thực hiện bao gồm:

1. Thông báo cho các nước thành viên thông qua Ban thư ký của WTO về những văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp ở dạng dự thảo hoặc đã có hiệu lực do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam ban hành, có khả năng tạo ra những hàng rào kỹ thuật trong thương mại giữa Việt Nam với các nước thành viên của WTO; đồng thời, xử lý và có ý kiến về các thông báo nhận được của các nước thành viên nhằm đảm bảo các biện pháp kỹ thuật mà các nước đang áp dụng hoặc sẽ áp dụng không hạn chế thương mại của Việt Nam với các nước đó.

Thông báo dự thảo các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp nói trên phải được gửi trong thời gian ít nhất 60 ngày trước khi ban hành.

Thông báo được thực hiện theo mẫu biểu thống nhất do Uỷ ban TBT của WTO quy định bằng một trong 3 ngôn ngữ Anh, Pháp và Tây Ban Nha.

2. Tiếp nhận và chuyển tải các câu hỏi hoặc câu trả lời của các nước cũng như các câu trả lời hoặc câu hỏi của Việt Nam đến các địa chỉ cần thiết, đáp ứng nhu cầu thông tin và minh bạch hóa của các nước thành viên WTO và Việt Nam về hàng rào kỹ thuật.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC MẠNG LƯỚI VÀ NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN THÔNG BÁO VÀ ĐIỂM HỎI ĐÁP VỀ HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Điều 3. Tổ chức mạng lưới

Mạng lưới TBT Việt Nam gồm có:

1. Cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp Quốc gia về tiêu chuẩn đo lường chất lượng (gọi tắt là Văn phòng TBT Việt Nam) do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập tại Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Văn phòng TBT Việt Nam.

2. Cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp cấp bộ về TBT đặt tại các Bộ: Thương mại, Công nghiệp, Xây dựng, Giao thông vận tải, Bưu chính, Viễn thông, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủy sản, Văn hóa - Thông tin.

Căn cứ vào chức năng và phạm vi quản lý, các Bộ nêu trên giao nhiệm vụ thông báo về TBT cho một cơ quan trực thuộc; giao nhiệm vụ hỏi đáp cho một hoặc nhiều tổ chức trực thuộc hoặc có thể giao cả hai nhiệm vụ này cho cùng một tổ chức trực thuộc đảm nhiệm. Các Bộ thông báo việc giao nhiệm vụ này cho Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi chung là địa phương) về TBT đặt tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 4. Nhiệm vụ của Văn phòng TBT Việt Nam trong mạng lưới

Văn phòng TBT Việt Nam là đầu mối quốc gia thực hiện việc thông báo và hỏi đáp về những văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy trình đánh giá sự phù hợp và các vấn đề khác liên quan đến hàng rào kỹ thuật trong thương mại của Việt Nam theo hướng dẫn của WTO, bao gồm:

1. Nhiệm vụ thông báo cho các nước thành viên WTO thông qua Ban Thư ký WTO:

a) Chủ động rà soát, phát hiện và thông báo các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp có khả năng cản trở thương mại đối với các nước thành viên WTO;

b) Tiếp nhận các thông báo về TBT từ các cơ quan Thông báo TBT của Bộ và địa phương, xử lý các thông báo này trước khi gửi đi;

c) Thời hạn thông báo dự thảo các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp nói trên ít nhất là 60 ngày trước khi ban hành, trừ trường hợp khẩn cấp liên quan đến sức khỏe, an toàn, bảo vệ môi trường và an ninh quốc gia. Những trường hợp này sẽ được thực hiện theo nội dung của khoản 10 Điều 2 của Hiệp định TBT;

d) Thông báo về các hiệp định hoặc thỏa thuận song phương, đa phương Việt Nam đã ký kết liên quan đến văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình đánh giá sự phù hợp; về việc chấp nhận của các cơ quan hoặc tổ chức tiêu chuẩn hóa trong nước tuân thủ Quy chế thực hành tốt trong xây dựng, ban hành và áp dụng tiêu chuẩn (Phụ lục 3 của Hiệp định TBT).

2. Nhiệm vụ hỏi đáp với các nước thành viên WTO, các bên có quan tâm của các nước thành viên WTO và các bên có quan tâm trong nước:

a) Tiếp nhận và trực tiếp trả lời các câu hỏi, các đề nghị cung cấp tài liệu từ các cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp TBT của các nước thành viên WTO hoặc các bên có quan tâm của các nước thành viên WTO (trực tiếp hoặc qua Ban Thư ký WTO) về các văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy trình đánh giá sự phù hợp đã, đang và sẽ áp dụng tại Việt Nam;

b) Tiếp nhận và chuyển các thông báo, các câu hỏi và đề nghị cung cấp tài liệu của các nước thành viên WTO tới cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp về TBT của Bộ và địa phương bằng Fax hoặc E-mail trong vòng 24 giờ ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo và đề nghị các cơ quan này trả lời;

c) Gửi các câu hỏi hoặc đề nghị cung cấp tài liệu theo yêu cầu của các bên có quan tâm của Việt Nam về văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy trình đánh giá sự phù hợp được đề cập trong các thông báo của các nước thành viên WTO đến cơ

quan Thông báo và Điểm hỏi đáp về TBT của các nước thành viên WTO (trực tiếp hoặc qua Ban Thư ký WTO).

3. Điều phối hoạt động, hướng dẫn nghiệp vụ thông báo và hỏi đáp cho các cơ quan trong mạng lưới theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Nghiên cứu, đề xuất biện pháp đảm bảo nguồn lực với các cấp, các ngành có liên quan để mạng lưới hoạt động có hiệu quả.

5. Tham gia hoạt động hợp tác quốc tế có liên quan đến việc triển khai thực hiện nghĩa vụ minh bạch hóa theo quy định trong Hiệp định TBT của WTO theo sự phân công của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Nhiệm vụ của cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp cấp Bộ về TBT

Cơ quan Thông báo và Điểm hỏi đáp cấp Bộ về TBT thực hiện nhiệm vụ thông báo và hỏi đáp trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình; thực hiện nhiệm vụ theo sự điều phối của Văn phòng TBT Việt Nam và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan khác trong mạng lưới theo quy định của Quy chế này, bao gồm:

1. Nhiệm vụ thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam.

a) Chủ động rà soát, phát hiện và thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành có khả năng cản trở thương mại đối với các nước thành viên WTO;

b) Thời hạn thông báo dự thảo các văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp nói trên ít nhất là 65 ngày trước khi ban hành;

c) Thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam về các hiệp định hoặc thỏa thuận song phương, đa phương do Chính phủ ký hoặc Bộ, ngành ký theo thẩm quyền liên quan đến văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình đánh giá sự phù hợp thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình; về việc chấp nhận của các cơ quan hoặc tổ chức tiêu chuẩn hóa cấp Bộ, ngành tuân thủ Quy chế thực hành tốt trong xây dựng, ban hành và áp dụng tiêu chuẩn (phụ lục 3 của Hiệp định TBT).

2. Nhiệm vụ hỏi đáp.

a) Nhận và trả lời các câu hỏi, thông tin liên quan đến việc ban hành và áp dụng văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy trình đánh giá sự phù hợp của Bộ, ngành khi